

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ LẠNG SƠN  
TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 175/2020/HS-ST  
Ngày 11-11-2020

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ, TỈNH LẠNG SƠN

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Kim Thịnh

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Đào Hoàng Yên;

Nghề nghiệp: Giáo viên nghỉ hưu

Bà Nguyễn Thị Loan

Nghề nghiệp: Cán bộ trung tâm y tế thành phố Lạng Sơn

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Hoàng Mai Trang- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố, tỉnh Lạng Sơn.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:*** Ông Phạm Văn Hưng- Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 11 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 176/2020/TLST-HS ngày 15 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 185/2020/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

Lộc Văn T; sinh ngày: 24-10-2002, tại xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Bó K, xã Hải Y, huyện Cao L, tỉnh Lạng Sơn; chỗ ở: Khu nhà trọ số 9a, ngõ 6, đường Lê L, phường Vĩnh T, thành phố L; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con: Không Lộc Văn L và bà Hoàng Thị Đ; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị xử lý kỷ luật, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; bị cáo bị tạm giam từ ngày 13/8/2020 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

***- Người đại diện hợp pháp của bị cáo:*** Ông Lộc Văn L, sinh năm 1981 (là bố đẻ của bị cáo). Địa chỉ: Thôn Bó K, xã Hải Y, huyện Cao L, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Chu Bích T - Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau

Hồi 22 giờ 00 phút ngày 13/8/2020 tại khu vực trước cửa quán Karaoke 157 thôn Khòn K, xã Mai P, thành phố Lạng S, tổ Công tác Công an thành phố Lạng Sơn bắt quả tang Lộc Văn T có hành vi mua bán trái phép chất ma túy, thu giữ 01 túi nilon chứa chất tinh thể màu trắng trong lòng bàn tay phải của Lộc Văn T, 01 điện thoại hiệu Iphone 5, tổ công tác đã đưa Lộc Văn T về trụ sở Công an xã Mai P, thành phố Lạng S lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại cơ quan điều tra Lộc Văn T khai nhận: Khoảng tháng 7 năm 2020 Lộc Văn T có quen biết đối tượng nam thanh niên tên C bán ma túy (Lộc Văn T không biết rõ nhân thân, lai lịch), Lộc Văn T nhận lời với người này sẽ giới thiệu khách mua ma túy. Khoảng 21 giờ 40 phút ngày 13-8-2020 Lộc Văn T nhận được điện thoại của người nam thanh niên tên C gọi từ số thuê bao 0325375760 đến số thuê bao của Lộc Văn T là 0838690226, C nói với Lộc Văn T đến cổng trường tiểu học Kim Đ, đường Mỹ S, phường Vĩnh T, thành phố Lạng S lấy ma túy Ketamine mang xuống quán Karaoke 157, thôn Khòn K, xã Mai P, thành phố Lạng S đưa cho người tên P và nhận 3.500.000 đồng cầm về đưa cho người đưa ma túy cho Lộc Văn T tại cổng trường Kim Đ, Lộc Văn T sẽ được 200.000 đ tiền công. Lộc Văn T đồng ý mang ma túy đi bán hộ C. Lộc Văn T một mình đi xe ôm đến khu vực cổng trường tiểu học Kim Đ, đường Mỹ S, phường Vĩnh T, thành phố Lạng Sơn gặp một người phụ nữ (Lộc Văn T không quen biết) hỏi Lộc Văn T có phải em của C không, Lộc Văn T trả lời phải thì người phụ nữ đưa cho một túi nilon chứa ma túy, Lộc Văn T cất giấu ma túy trong lòng bàn tay phải rồi đi xe ôm đến quán Karaoke 157, thôn Khòn K, xã Mai P, thành phố Lạng S. Khi đến khu vực trước cửa quán, Lộc Văn T hỏi ai là người tên P thì có một nam thanh niên (Lộc Văn T không quen biết) bảo đứng đợi để người này đi gọi bạn mang tiền xuống trả, khi Lộc Văn T đang đứng đợi thì bị lực lượng Công an bắt quả tang.

Tại bản Kết luận giám định số: 242 ngày 15/8/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn xác định: Chất tinh thể màu trắng trong túi nilon thu giữ của Lộc Văn T là chất ma túy Ketamine, khối lượng 1,007 gam.

Tại cơ quan điều tra bị cáo Lộc Văn T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã viện dẫn ở trên.

Về vật chứng của vụ án: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 màu trắng, model a1429, số Imei 013413002964856, tình trạng máy cũ đã qua sử dụng, màn hình điện thoại nứt vỡ nhiều chỗ, lắp 01 sim Vinaphone; 01 (một) phong bì thư cũ, có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Đình C, trợ lý giám định và các hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới, bên

trong có 01 túi ni lon cũ đựng 0,928 gam chất ma túy Ketamine (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết).

Tại Bản cáo trạng số 173/KSĐT, ngày 14 tháng 10 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Lộc Văn T về tội: Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo Lộc Văn T thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn luận tội và tranh luận: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Lộc Văn T về tội: Mua bán trái phép chất ma túy và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38, Điều 90, 91, 98, Điều 101 của Bộ luật Hình sự năm 2015: Tuyên bố bị cáo Lộc Văn T phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy; xử phạt bị cáo Lộc Văn Thái từ 15 đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 13-8-2020.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không đề nghị áp dụng.

Về xử lý vật chứng gồm: 01 (một) phong bì thư cũ, có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Đình C, trợ lý giám định và các hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới, bên trong có 01 túi ni lon cũ đựng 0,928 gam chất ma túy Ketamine (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) là vật thuộc loại nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 màu trắng, Model a1429, số Imei 013413002964856, tình trạng máy cũ đã qua sử dụng, màn hình điện thoại nứt vỡ nhiều chỗ, lắp 01 sim vinaphone thu giữ của bị cáo Lộc Văn T là công cụ, P tiện phạm tội cần tịch thu, hóa giá sung quỹ Nhà nước theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát và lời nói sau cùng của bị cáo Lộc Văn T có ý kiến: Bị cáo đã nhận thấy lỗi lầm của bản thân, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt, sớm về đoàn tụ với gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Lộc Văn T tại phiên tòa phù hợp với hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản kiểm tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án; do đó có căn cứ xác định: Ngày 13/8/2020 tại khu vực trước cửa quán Karaoke 157 thôn Khòn K, xã Mai P, thành phố Lạng S, tổ Công tác Công an thành phố Lạng Sơn bắt quả tang Lộc Văn T cất giấu 1,007 gam chất ma túy ketamine, mục đích để bán. Tại thời điểm thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Như vậy cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn đối với bị cáo Lộc Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa P, gây dư luận bất bình trong quần chúng nhân dân. Vì ma túy là chất gây nghiện cao, có tác hại nghiêm trọng đến sức khỏe con người, gây thiệt hại về kinh tế. Ma túy Cn là nguyên nhân làm phát sinh tội phạm và các tệ nạn trong xã hội. Về vai trò của bị cáo trong vụ án: Bị cáo không phải là người khởi xướng, chủ mưu, cầm đầu trong việc mua bán ma túy. Bị cáo nhận ma túy từ người khác với mục đích mang ma túy đi bán để hưởng lợi nên đã phạm tội mua bán ma túy. Bị cáo có đủ năng lực hành vi, năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, biết rõ tác hại của ma túy và quy định của Nhà nước về quản lý, sử dụng chất ma túy nhưng vẫn cố tình thực hiện. Do đó cần được xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4] Xét nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, chưa bị xử lý kỷ luật, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính, bị cáo phạm tội lần đầu, khi phạm tội chưa đủ 18 tuổi suy nghĩ nhận thức Cn chưa chín chắn như người trưởng thành, nhận thức pháp luật Cn hạn chế, bị cáo là người dân tộc thiểu số, có hộ khẩu thường trú tại xã khó khăn, vùng sâu, vùng xa, tại phiên tòa hôm nay cũng như trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Để giáo dục bị cáo Lộc Văn T trở thành người có ích cho gia đình và xã hội cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định và giữ được sự nghiêm minh của pháp luật. Nếu khi phạm tội bị cáo là người trưởng thành thì mức hình phạt của bị cáo là từ 24 đến 30 tháng tù. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng xem xét nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, khi phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi để xem xét quyết định hình phạt cho bị cáo bằng 3/4 mức hình phạt của người trưởng thành để giảm nhẹ phần nào để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật, an tâm cải tạo trở thành con người có ích cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa thể hiện: Bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo (biên bản xác minh ngày 14/9/2020).

[7] Về vật chứng: 01(một) phong bì thư cũ, có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Đình C, trợ lý giám định và các hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới, bên trong có 01 túi ni lon cũ đựng 0,928 gam chất ma túy Ketamine (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) là vật thuộc loại nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 màu trắng, Model a1429, số Imei 013413002964856, tình trạng máy cũ đã qua sử dụng, màn hình điện thoại nứt vỡ nhiều chỗ, lắp 01 sim Vinaphone thu giữ của bị cáo Lộc Văn T là công cụ, P tiện phạm tội cần tịch thu, hóa giá sung quỹ Nhà nước theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

[8] Đối với người đàn ông tên C sử dụng số điện thoại 0325375760 chỉ đạo Lộc Văn T bán ma túy, Cơ quan điều tra đã ra lệnh thu giữ thư tín, điện tín nhưng chưa có kết quả, hiện Cơ quan điều tra đã tách ra để xử lý riêng. Vì vậy Hội đồng xét xử không đề cập xem xét giải quyết.

[9] Đối với người phụ nữ bán ma túy tại khu vực cổng trường Kim Đồng và người tên P mua ma túy, do Lộc Văn T không biết nhân thân, lai lịch những người này nên Cơ quan điều tra không có cơ sở xác minh, xử lý trong vụ án. Vì vậy Hội đồng xét xử không đề cập xem xét giải quyết.

[10] Đối với ý kiến của người đại diện hợp pháp của bị cáo ông Nông Văn L: Ông không biết Lộc Văn T sử dụng ma túy, khi Lộc Văn T bỏ học gia đình đã khuyên can nhưng không nghe, nay xảy ra sự việc này đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật. Đề nghị của ông Nông Văn L là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Đối với ý kiến của người bào chữa cho bị cáo: Bà Chu Bích T: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các quy định về người chưa thành niên phạm tội để xử bị cáo với mức thấp nhất trong đề nghị của Viện kiểm sát. Đề nghị của người bào chữa là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12] Về án phí: Bị cáo Lộc Văn T bị kết án nên bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[13] Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo và các vấn đề khác của vụ án. Đề nghị này là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[14] Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; điểm a, c khoản 1 Điều 47, Điều 90, 91, 98, 101 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lộc Văn T phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lộc Văn T 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ ngày 13 tháng 8 năm 2020.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 0,928 gam chất ma túy Ketamine (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) đựng trong 01 túi ni lon cũ để trong phong bì thư cũ, có chữ ký cùng tên của giám định viên Hoàng Đình C, trợ lý giám định và các hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự tại phân giáp lai mới; Tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 màu trắng, Model a1429, số Imei 013413002964856, tình trạng máy cũ đã qua sử dụng, màn hình điện thoại nứt vỡ nhiều chỗ, lắp 01 sim vinaphone thu giữ của bị cáo Lộc Văn T (*Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 15 tháng 10 năm 2020*).

4. Về án phí: Bị cáo Lộc Văn T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, Người đại diện hợp pháp của bị cáo, Người bào chữa cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

### Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Cơ quan THAHSCA thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Nhà tạm giữ CA thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo; Người đại diện của bị cáo, Người bào chữa
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Kim Thịnh**

